

Bản án số: **193/2023/HS-ST**
Ngày 19 - 12 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Triều Xuân
2. Bà Thái Thục Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thiện Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 264/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 436/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Lê Hùng P; sinh năm 1995, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 98/26/1C Đường X, Phường X1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm công; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tấn H5 và bà Trần Thị H6; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 02/6/2020, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng. Ngày 23/12/2021, chấp hành xong.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2023 đến nay. (có mặt)

2. Tạ Đức N; sinh năm 1996, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (hộ khẩu thường trú: 494/25 Đường Y, Phường Y1, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 10 Đường Z, Phường Z1, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Làm công; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Quang T (đã chết) và bà Mã Mỹ S; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 23/12/2020, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 13 tháng. Ngày 30/10/2021, chấp hành xong.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2023 đến nay. (có mặt)

- Bị hại: Anh Nguyễn Minh Nhật H, sinh năm: 1991; nơi cư trú: 302/138 Đường F, Phường F1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Huyền H1; nơi cư trú: 55A đường X (số cũ: 55 đường F), Phường X1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2. Anh Huỳnh Tấn P1, sinh năm: 1993; nơi cư trú: 98/33 Đường X, Phường X1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

3. Ông Lê Tấn H2, sinh năm: 1961; nơi cư trú: 98/26/1C Đường X, Phường X1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hùng P và Tạ Đức N là bạn bè quen biết ngoài xã hội, đều nghiện ma túy đá và không có nghề nghiệp ổn định. Khoảng 10 giờ, ngày 02/8/2023, Lê Hùng P điều khiển xe mô tô Honda Vario, biển số: 59L3-246.93 đi đến phòng trọ của N tại số 10 Đường Z, Phường Z1, Quận 6 để chơi. Sau đó, P rủ N đi lấy trộm tài sản của người khác đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì N đồng ý. P chạy xe mô tô biển số: 59L3-246.93 chở N đi tìm tài sản để lấy trộm, khi đến trước quán cà phê Viva số 363 Đường G, Phường G1, Quận 8 thì N phát hiện 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade, biển số: 54L6-4291 của anh Nguyễn Minh Nhật H không người trong coi. Sau đó, cả hai dừng xe ở góc ngã ba đường Bình Đông – đường Đinh Hòa, Phường 13, Quận 8, để N đi bộ đến lấy trộm xe biển số: 54L6-4291 rồi dẫn bộ đến chỗ P cảnh giới để P chạy xe Vario, biển số: 59L3-246.93 dùng chân đẩy phía sau về phòng trọ của N.

Sau đó, P liên hệ với Diệc Diễm Q để nhờ tìm người mua xe và được Q giới thiệu một nam thanh niên (chưa rõ lai lịch) quen trên mạng xã hội. Đến khoảng 14 giờ, ngày 02/8/2023, tại trước nhà trọ số 10 Đường Z, Phường Z1, Quận 6, N bán chiếc xe trên cho nam thanh niên nói trên với giá 4.000.000 đồng. Sau đó, P và N mỗi người chia nhau 2.000.000 đồng, số tiền có được P, N đã tiêu xài cá nhân hết. Qua truy xét, ngày 03/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đưa P, N và Q về làm việc.

Quá trình điều tra, Lê Hùng P và Tạ Đức N đã khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản như trên. Đối với Diệc Diễm Q, qua điều tra xác định Q không biết xe trên là tài sản do P và N phạm tội mà có.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 142/KL-HĐĐGTS ngày 04/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản Quận 8, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade, màu đỏ - bạc - đen, biển số: 54L6-4291 có giá là 10.800.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 USB Kingston màu đỏ, dung lượng 8GB ghi lại hình ảnh các bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản.

- 01 quần kaki màu xám đã qua sử dụng, 01 áo thun ngắn tay màu đỏ có viền tay và cổ màu vàng nhạt đã qua sử dụng, 01 nón bảo hiểm dạng nón lưỡi trai màu xám đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng đồng, số IMEI: 359316060215008 đã qua sử dụng, 01 xe mô tô hiệu Vario biển số 59L3-246.93 tạm giữ của Lê Hùng P.

- 01 áo khoác màu xám xanh đã qua sử dụng, 01 nón bảo hiểm dạng nón thể thao màu đen, sọc đỏ đã qua sử dụng tạm giữ của Tạ Đức N.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 3 màu đen, số IMEI: 256691514509450905 đã qua sử dụng tạm giữ của Diệc Diễm Q. Ngày 02/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã trả điện thoại lại cho Diệc Diễm Q.

Trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Minh Nhật H đã nhận bồi thường số tiền 15.000.000 đồng từ gia đình Lê Hùng P, Tạ Đức N và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 237/CT-VKS-Q8 ngày 20/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Lê Hùng P và Tạ Đức N về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Lê Hùng P và Tạ Đức N về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt mỗi bị cáo Lê Hùng P và Tạ Đức N từ 09 tháng đến 01 năm 09 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, anh Nguyễn Minh Nhật H đã nhận bồi thường số tiền 15.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét. Về xử lý vật chứng, đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận; các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào khoảng 11 giờ 20 phút, ngày 02/8/2023, tại trước số 363 Đường G, Phường G1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, các bị cáo Lê Hùng P và Tạ Đức N cùng có

hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade, biển số: 54L6 – 4291 là tài sản của anh Nguyễn Minh Nhật H, có giá là 10.800.000 đồng.

[3] Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Trộm cắp tài sản” như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[4] Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của các bị cáo Lê Hùng P và Tạ Đức N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà các bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp có đồng phạm nhưng mang tính nhất thời, giản đơn. Bị cáo P là người rủ rê, cảnh giới và là người trực tiếp tiêu thụ tài sản; bị cáo N là người trực tiếp chiếm đoạt tài sản. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét, quyết định hình phạt phù hợp với tính chất, vai trò từng bị cáo.

[7] Các bị cáo đều có tiền sự từng bị đưa đi cai nghiện bắt buộc do nghiện ma túy. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét để quyết định hình phạt phù hợp với nhân thân của các bị cáo.

[8] Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình các bị cáo đã thay mặt các bị cáo bồi thường khắc phục thiệt hại cho bị hại và bị hại có đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo.

[9] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng:

- 01 quần kaki màu xám đã qua sử dụng, 01 áo thun ngắn tay màu đỏ có viền tay và cổ màu vàng nhạt đã qua sử dụng, 01 nón bảo hiểm dạng nón lưỡi trai màu xám đã qua sử dụng tạm giữ của Lê Hùng P, là quần áo bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không có yêu cầu nhận lại và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng đồng, số IMEI: 359316060215008 đã qua sử dụng tạm giữ của Lê Hùng P, xét bị cáo dùng để liên lạc tiêu thụ tài sản trộm cắp nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 xe gắn máy hiệu Vario biển số 59L3-246.93. Qua xác minh, xe này do anh Nguyễn Huyền H1 đứng tên sở hữu. Qua làm việc, anh H1 khai chỉ đứng tên giùm cho Huỳnh Tấn P1. Anh Huỳnh Tấn P1 khai có nhờ H1 đứng tên xe Honda Vario biển số 59L3-246.93 nhưng anh P1 là người trực tiếp sử dụng xe này. Do không có tiền để tiêu xài nên anh P1 đến cửa hàng cầm đồ ở quận Bình Tân (không rõ địa chỉ cụ thể) cầm chiếc xe này. Sau đó, do không có tiền đóng tiền lãi, P1 nhờ P chuộc xe này, khi nào có tiền thì P1 chuộc lại xe. Do có mối quan hệ bạn bè với P1 nên P đồng ý giúp P1 chuộc xe trên nhưng do không đủ tiền chuộc xe nên P kể cho ba của P là ông Lê Tấn H2 nghe và ông H2 đồng ý chuộc chiếc xe trên với giá 13.500.000đ. Sau đó, P1 đưa xe này cho ông H2 sử dụng. Vào ngày 02/8/2023, P sử dụng xe biển số: 59L3-246.93 trộm cắp tài sản thì P1 và ông H2 không biết. Xét lời khai của Nguyễn Huyền H1 (người đứng tên giùm), Huỳnh Tấn P1 và Lê Tấn H2, có đủ căn cứ xác định xe gắn máy hiệu Vario biển số 59L3-246.93 là do ông H2 trực tiếp quản lý, sử dụng hợp pháp (có sự đồng ý của chủ sở hữu xe). Khi ông H2 giao xe cho P mượn thì không biết P dùng vào mục đích phạm tội nên trả xe lại cho ông H2. Trường hợp giữa ông H2 và Huỳnh Tấn P1, Nguyễn Huyền H1 có tranh chấp về giao dịch cầm cố, chuộc xe hoặc tranh chấp về quyền sở hữu, sử dụng đối với xe gắn máy hiệu Vario biển số 59L3-246.93 thì được quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bằng vụ án khác theo trình tự tố tụng dân sự.

- 01 áo khoác màu xám xanh đã qua sử dụng, 01 nón bảo hiểm dạng nón thể thao màu đen sọc đỏ đã qua sử dụng tạm giữ của Tạ Đức N, bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không có yêu cầu nhận lại và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Dữ liệu điện tử: 01 USB Kingston màu đỏ, dung lượng 8GB lưu giữ theo hồ sơ vụ án bên trong thiết bị này có lưu trữ dữ liệu hình ảnh liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Xét đây là chứng cứ có giá trị chứng minh tội phạm nên cần tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Minh Nhật H đã nhận bồi thường số tiền 15.000.000 đồng và không có yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Qua điều tra xác định, khi giới thiệu nam thanh niên (không rõ lai lịch) mua tài sản từ các bị cáo, Diệc Diễm Q và nam thanh niên mua xe không biết đó tài sản do các bị cáo phạm tội mà có, nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp quy định.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Hùng P 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/5/2023.

Xử phạt bị cáo Tạ Đức N 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/5/2023.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 quần kaki màu xám; 01 áo thun ngắn tay màu đỏ có viền tay và cổ màu vàng nhạt; 01 nón bảo hiểm dạng nón lưỡi trai màu xám; 01 áo khoác màu xám xanh; 01 nón bảo hiểm dạng nón thể thao màu đen, sọc đỏ (tất cả đã qua sử dụng).

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng đồng, số IMEI: 359316060215008 đã qua sử dụng.

Trả lại cho ông Lê Tấn H2: 01 xe gắn máy hiệu Vario, biển số 59L3-246.93, số khung: MH1JM5110MK931647, số máy: JM51E1930266.

(Theo Biên bản giao, nhận tang tài vật ngày 02/11/2023).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc mỗi bị cáo Lê Hùng P và Tạ Đức N nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phúc